

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	1.97	-0.3
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	4.45	-1.1
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.85	2.1
USD/VND	25,318	0.1
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.2	0.6
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	4.2	0.6

Ngày 18/7, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 24.251 VND/USD, giảm 5 đồng so với mức niêm yết trước đó. Áp dụng biên độ 5%, hiện tỷ giá USD các ngân hàng thương mại được phép giao dịch là từ 23.038 - 25.464 VND/USD.

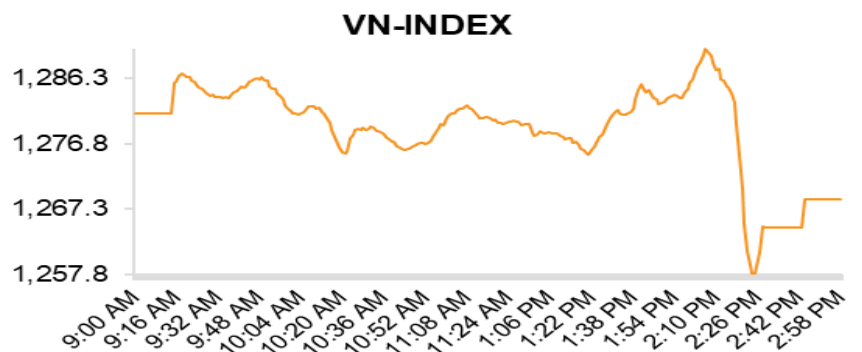
Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)	1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	2,468.40	0.3	5.9	24.6	
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	82.98	0.2	1.7	9.5	
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	85.09	0.0	-0.3	6.9	
Thép (USD/tấn)	498.6	-0.2	-4.2	-1.9	
Thịt heo (USD/kg)	2.6	-1.0	2.5	35.9	
Phân urea (USD/tấn)	N/A	N/A	2.5	3.6	

Sau chuỗi ngày dài duy trì mức giá bán ra vàng miếng SJC ở gần 77 triệu đồng mỗi lượng, giá bán đã được điều chỉnh tăng thêm 3 triệu đồng/lượng trước áp lực tăng từ thị trường vàng quốc tế và vàng nhẫn trong nước, lên mức 80 triệu đồng/lượng

	Giá đóng cửa	Thị trường vốn và Vĩ mô	Thay đổi (%)
Dow Jones	41,198	0.6	
NASDAQ	19,799	-2.9	
S&P500	8,246	0.7	
FTSE 100	18,472	0.2	
Nikkei 225	40,126	-2.4	
Shanghai Shenzhen CSI 300	3,521	0.6	
KOSPI Index	2,824	-0.7	

- Theo Văn phòng Thống kê Quốc gia Anh (ONS) cho biết, lạm phát của Anh vẫn giữ ở mức 2% trong tháng 6/2024, cao hơn dự báo trước đó là 1,9%. Điều này làm gia tăng khả năng Ngân hàng trung ương Anh (BoE) sẽ trì hoãn việc cắt giảm lãi suất lần đầu tiên kể từ năm 2020.
- Trong 6 tháng đầu năm 2024, lượng kiều hối chuyển về TP HCM đạt gần 5,2 tỷ USD, bằng 54,7% so với cả năm 2023 và tăng 19,5% so với cùng kỳ. Tính riêng quý 2/2024, kiều hối chuyển về hơn 2,3 tỷ USD, tuy giảm 19,5% so với quý 1/2024, nhưng vẫn tăng 4,2% so với quý 2/2023.

Thị trường chứng khoán



Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.8	1.3%	61.7	4.5
Hàng tiêu dùng thiết yếu	8.3	0.4%	94.3	3.2
Năng lượng	1.8	4.1%	18.8	1.9
Tài chính	43.6	0.5%	11.8	1.8
Chăm sóc sức khỏe	0.8	-2.1%	19.1	2.5
Công nghiệp	9.1	0.1%	39.8	2.5
Công nghệ thông tin	4.1	-2.4%	27.9	6.6
Vật liệu xây dựng	9.6	1.1%	30.8	2.2
Bất động sản	12.6	0.7%	36.5	1.6
Dịch vụ tiện ích	6.2	0.3%	22.9	2.3

Nguồn: Bloomberg

Nhận định thị trường hàng ngày

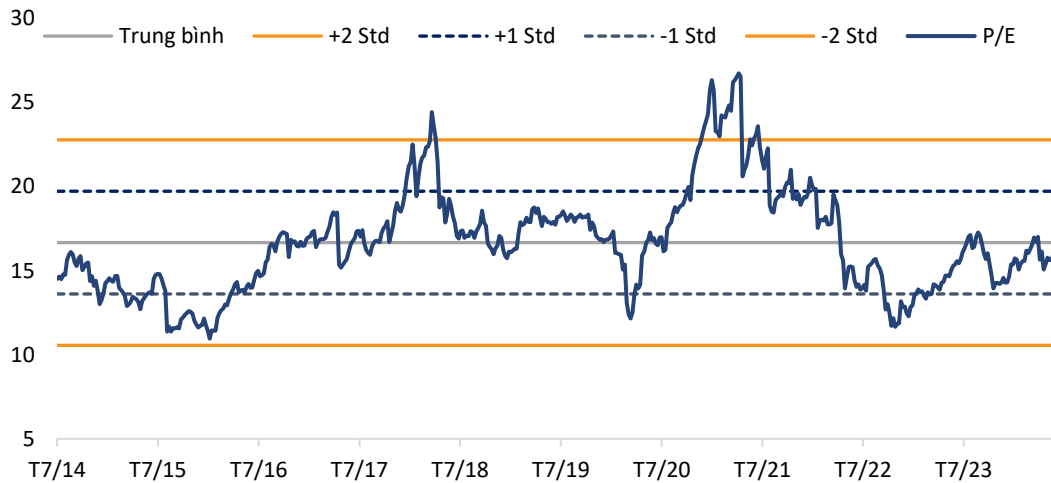
Thị trường hồi phục sau nhịp giảm mạnh từ đầu phiên, khối ngoại cũng giúp tâm lý nhà đầu tư trong nước ổn định hơn khi mua ròng 2 phiên liên tiếp. Kết phiên, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1274,44 điểm (+5,78 điểm ~ 0,46%), thị trường nghiêng về số mã tăng với tỷ lệ mã tăng/giảm/giá là 285/158.

Sau khi dòng tiền có dấu hiệu chuyển dịch từ nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ sang nhóm ngân hàng nhờ dự đoán tăng trưởng lợi nhuận tích cực thì thị trường bất ngờ điều chỉnh mạnh mẽ khiến chỉ số điều chỉnh gần 1% trong phiên. Lực cầu bất đáy xuất hiện khiến thanh khoản tăng đột biến. Các nhà đầu tư lưu ý quản trị rủi ro danh mục và tận dụng các nhịp phục hồi của thị trường để tái cơ cấu. Xu hướng tăng sẽ khó có thể được hình thành ngay lập tức. Ngưỡng hỗ trợ và kháng cự lần lượt là 1250/1280.

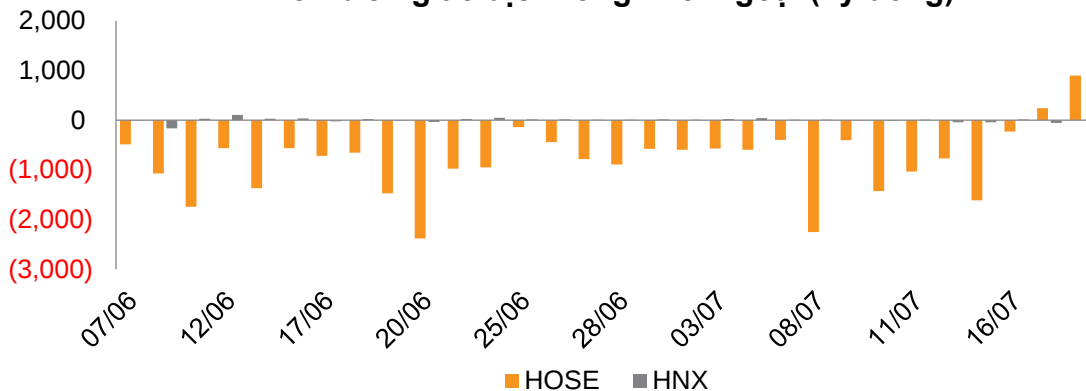
Các chỉ báo kỹ thuật của VN-Index									
RSI	Bollinger band	Thanh khoản/chỉ số	Độ rộng thị trường	Tương quan các đường MA	Hỗ trợ/Kháng cự	Lãi lỗ T+3	Trendline	Mẫu hình nền	
→	→	↑	↑	→	→	↓	→	→	

Định giá P/E

Nhận định



Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)



Khối ngoại mua ròng 1108 tỷ đồng tập trung vào HDB (495,1 tỷ), STB (345 tỷ), ACV (185 tỷ), SAB (163,3 tỷ), MWG (130,3 tỷ), SCS (112,5 tỷ), HPG (53,4 tỷ), HVN (48,1 tỷ), POW (42,4 tỷ). Ngược lại, lực bán tập trung FPT (-352 tỷ), MSN (-122,4 tỷ), PVI (-79,5 tỷ).